

Số: 147/2020/QĐST- HNGĐ

*Mang Thít, ngày 07 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia và đình thụ lý số 31/2020/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 2 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lưu Hồng T, sinh năm 1995; địa chỉ cư trú ấp An Hưng, xã M, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1990; địa chỉ cư trú ấp An Hưng, xã M, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lưu Hồng T và anh Nguyễn Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Phương T, sinh ngày 01/01/2016 cho anh Nguyễn Văn C nuôi dưỡng, chị Lưu Hồng T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Lưu Hồng T có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không giải quyết.

Án phí sơ thẩm: Nguyên đơn chị Lưu Hồng T tự nguyện đồng ý chịu toàn bộ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm chục ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0007414 ngày 06 tháng 2 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít, như vậy chị Lưu Hồng T được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm chục ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được qui định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Mang Thít;
- UBND xã Mỹ An, huyện Mang Thít;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trương Tấn Đồng**